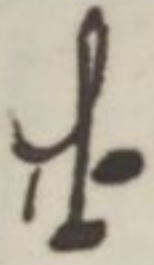


80  
Indoch



ÉE DE L'OCCIDENT

HÈQUE DE TRADUCTIONS

le Résident Supérieur RENÉ ROBIN

M. ÉMILE VAYRAC et NGUYỄN VĂN-VĨNH

DEPOT  
INDOCHINE

No 139/13

# TỤC - C A - L Ê

(TURCARET)

Hài-kịch của LESAGE tiên-sinh  
là người làm truyện Gil-Blas  
de Santillane soạn ra  
NGUYỄN VĂN-VĨNH diễn quốc-âm

FASCICULE II

HANOI

ÉDITIONS DU TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

1930



80  
Indoch

7

*Handwritten notes on the left edge:*  
Hanoi le 16 septembre 1930.  
18.000 ex  
100 000  
100 000



LA PRESSE DE L'OCCIDENT  
BUREAU DE L'ÉDITEUR  
10, rue de Valenciennes, PARIS

~~TUC-CALÉ~~  
(TUCHE)

LE TUC-CALÉ  
SUPERIEURE  
EST LE  
MEILLEUR  
DES  
CIGARETTES

ms 1482



# TỤC-CÁ-LỆ

(TURCARET)

---

Hài-kịch của LESAGE tiên-sinh  
(là người làm truyện *Gil-Blas de Santillane*)  
soạn ra

---

**NGUYỄN-VĂN-VĨNH**  
diễn quốc-âm

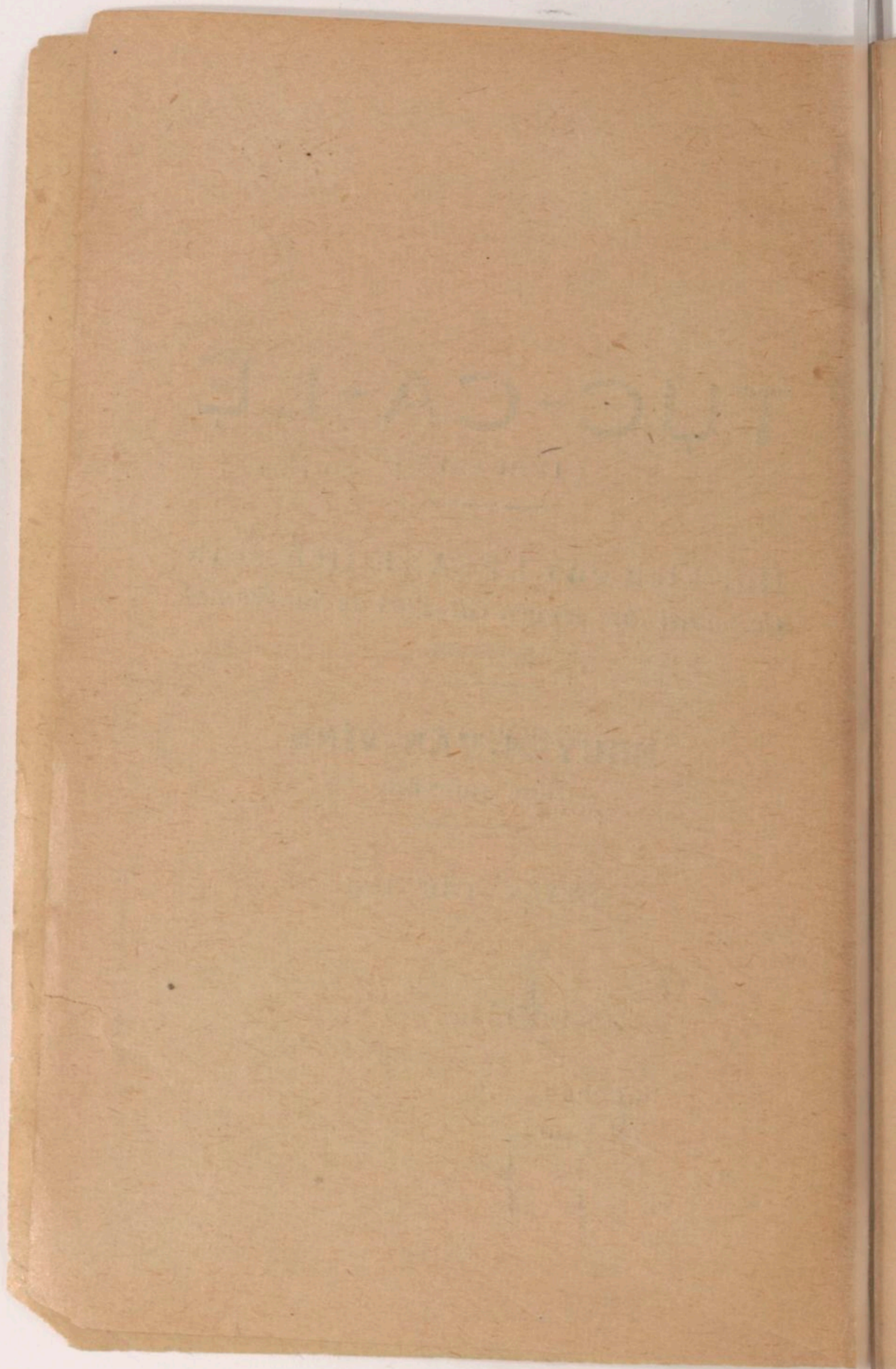
---

QUYỂN THỨ HAI

go 9 mboch.

~~17~~  
17







Nào bắt tay vuốt giận làm lành. Tôn-ông bảo giùm cái thằng *Vơ-vét* phải-giáo, bận sau tôi có túng đến vay, nó dãi tôi khoan-từ hơn một chút nhé.

## KỊCH THỨ VI

NAM-TƯỚNG PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ

T. --- Đó là một chỗ rất chẳng nên quen. Người dâu điên-rồ, mà nói điều quá dối!

N. --- Ông nói thế, tôi đủ hiểu rồi.

T. --- Bà có biết trong lúc chuyện trò với thằng rồ ấy, tôi đau lòng biết bao không?

N. --- Tôi đã biết ý.

T. --- Tôi không ưa những kẻ vô nhân bạc nghĩa như thế.

N. --- Phải, ai là người ưa được.

T. --- Tôi nghe những lời nó nói, chường tai tôi quá, không tài nào mà đáp lại nó được. Sự ấy hẳn bà cũng biết.

N. --- Ông là một người lịch-thiệp quá. Tôi thấy ông ở cách quân-tử để đối-dãi với kẻ tiểu-nhân, mà tôi phục.

T. --- Tôi mà nó gọi là người cho vay một vốn bốn lời, thật là thằng nói vu-thác.

N. --- Câu ấy là câu nói lão *Vơ-vét*, việc chi ông phải chạnh lòng.

T. --- Mồ cha nó! Nó mắng tôi cho người ta vay tiền lại bắt đợ đồ. Cho vay có đợ đồ, chẳng hơn là không ư?



N. --- Hẳn chứ!

T. --- Dám nói tận mặt tôi rằng ngày xưa tôi đi ở với ông nội nó. Thật là nói xằng. Ngày xưa tôi trông nom công việc tiền tài cho ông nó, chứ tôi ở với ông nó bao giờ.

N. --- Vì dù có thật thế nữa thì có làm sao? Sự ấy đã lâu ngày rồi. Chắc đã quá hạn tiêu-diệt. (*Hạn tiêu-diệt là một tiếng riêng trong luật. Nợ để quá hạn không đòi thì tiêu-diệt. Tội để quá hạn mấy năm không ai truy-vấn cũng tiêu-diệt*).

T. --- Hẳn thế.

N. --- Vả những lời dèm-báng ấy không có chuyển-dộng được đến lòng tôi. Tôi đã yêu-thương ông đến thế này, dầu rằng sấm sét búa rìu cũng cam, nữa là chút miệng tiếng người ta mai-mĩa.

T. --- Khen nét bà thật là từ-hậu!

N. --- Mà khen thay ông cũng là một trai có tài tự tay làm nên.

T. --- Thôi, xin bà đừng mĩa tôi nốt.

N. --- Không, tôi nói thật. Tài trai như ông mới là đáng nên trai chứ.

T. --- Bà nói điều.

N. --- Không, tôi nói thật, ông ạ. Ông là người có dáng có điệu; coi như kia, ai dám bảo không phải con dòng cháu giống?



## KỊCH THỨ VII

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ,  
PHA-LA-MĂNG

PH. --- Thưa ông.

T. --- Cái gì mà y?

PH. --- Thưa ông, y ở ngoài kia, xin mời ông ra cho y thưa chuyện.

T. --- Y là ai?

PH. --- Thưa ông, y ấy mà. Thử-khoản ấy mà.

T. --- Thử-khoản!

PH. --- Vâng. Thử-khoản. Anh thư-ký cần tin của ông ấy mà. Người thư-ký lúc nào vào thưa chuyện, thì ông đuổi cả chúng tôi ra ấy mà.

T. --- Ý chừng là thằng cha *Vơ-vét*.

PH. --- Phải, phải, thưa ông phải.

T. --- Bảo đợi ngoài, rồi tao ra.

N. (*Hỏi Tục công*). --- Sao ông bảo ông đã đuổi đi rồi?

T. (*Đáp phu-nhân*). --- Vâng, tôi đã đuổi rồi, mà cũng vì tôi đuổi, cho nên nó đến tìm tôi tận đây. Chừng nó đến kêu van để tôi thương lại. Nói của tiêu tội thì thằng cha ấy bụng dạ cũng tốt, tin-cần được. Bà để tôi ra một lát, xem nó tìm tôi làm gì?



N. --- Không, việc gì mà ông phải ra. Ông gọi nó vào đây mà hỏi. Đây không phải là nhà ông hay sao?

T. --- Bà đãi tôi một cách tử-tế quá.

N. --- Tôi không ngồi nghe lỏm chuyện riêng của ông đâu. Để tôi ra cho ông nói chuyện. Nhưng tôi nhắc ông cho thẳng *Pha-la-măng* nhé.

T. --- Việc ấy tôi đã thu-xếp xong rồi. Bà sẽ được như ý.

### KỊCH THỨ VIII

#### TỤC-CA-LÊ, VƠ-VÉT

T. --- Việc gì đó, ông *Vơ-vét*? Việc gì mà ông lại phải đến tận đây tìm tôi? Ông há lại không biết khi nào yết-kiến các bà, không phải là để nói chuyện công việc.

V. --- Thưa ông, con cũng biết vậy, nhưng có việc quan-trọng lắm, nên con mới dám lồi phép.

T. --- Việc gì mà quan-trọng như thế?

V. --- Thưa ông, nói ở đây có tiện chăng?

T. --- Được, cứ nói, ta là chủ-nhà-ông ở chốn này. Nói đi.

V. (*Giở ra một tờ giấy liệt-kê các công-việc phải nói với chủ*). --- Kỳ nhứt: Cái gã con cái nhà năm ngoài ta cho nó vay ba nghìn phật lạng, ông bảo con bắt viết văn-tự chín



nghìn. Giờ gần đến hạn trả nó đi nó thú thật cả chuyện với chú nó, làm quan chánh-tòa. Nghe đâu bây giờ quan chánh-tòa ấy cùng với cả nhà nó đang tìm cách hại ông.

T. --- Rõ những đũa rồi công. Mặc kệ chúng nó. Tao không phải là người dễ hết vía đâu mà.

V. (*Lại nhìn vào tờ kê*). --- Kỳ nhị: Cái người thủ-quĩ ông bảo-lĩnh cho nó; nó vừa vỡ nợ trốn đi mất, thiếu của người ta hai mươi vạn *ê-ciu*.

T. --- Ta bảo nó ch... Ta biết nó ở đâu rồi, không sợ.

V. --- Nhưng mà họ cứ ông họ kiện. Việc quan-trọng lắm mà khẩn-cấp lắm.

T. --- Quan-trọng thì rồi cũng xếp xong. Ta đã liệu cả rồi, mai thì đâu đấy cả.

V. --- Con sợ mai thì khi trẽ.

T. --- Anh này nhát quá. Này thế còn cái gã thư-ký ở phố *Kinh-cam-boa*, ta vừa cất nhắc cho nó, anh đã lại nhà nó chưa?

V. --- Thừa đã. Nó nói nó xin đưa ông hai vạn vào số tiền nó lấy ra được. Còn thì ông cho nó nộp làm cổ-phần vào công-ty. Mà ngộ có tiết-lộ điều gì thì ông phải che-chở cho nó.

T. --- Điều ấy là lệ xưa nay, lựa còn phải nói. Gã ấy thật là một đũa biết điều. Anh bảo nó rằng xảy việc gì đã có tôi. Còn việc gì nữa không?



V. (*Lại nhìn tờ kê*). -- Có cái gã, người cao lớn xương-xương, nó đưa ông hai nghìn *phật-lăng* được độ hai tháng nay, để ông lo cho nó một chân đại-lý ở *Va-luân*.

T. -- Thế nào?

V. -- Thưa ông, nó vừa gặp đại-họa.

T. -- Họa gì?

V. -- Thưa ông, nó vừa bị lừa mất vạn rưỡi *phật-lăng*. Tội nghiệp thằng cha hiền-lành quá đời!

T. -- Hiền-lành, hiền-lành! Mồ cha nó, đã hiền-lành việc gì lại đi dâm đầu vào những việc làm ăn này. Hiền-lành mới chẳng hiền-lành!

V. -- Lạy ông, nó viết cho con một cái thư nói tận-từ, xin ông rộng thương cho nó.

T. -- Dư giấy dư mực mà viết như thế.

V. -- Nó xin ông lo-liệu thế nào cho nó khỏi phải cách.

T. -- Ta đâu lại có đại thế. Dẫu chẳng ai cách nó thì ta cũng làm cho nó đến cách. Nó cách thì chỗ nó lại khuyết. Thằng nào có bấy nhiêu, ta lại cử cho.

V. -- Ấy con cũng nghĩ thế.

T. -- Nếu ta không cách nó, thì chẳng ra ta làm thiệt cho ta ru? Nếu ta xử như vậy, thì ta cũng đáng cách, không được làm chủ công-ty nữa.



V. -- Thưa ông, con đây nào có phải hay thương đũa dai hơn ông chút nào đâu. . . Cho nên nó viết thư thế, thì con cũng đã trả lời ngay rồi. Con bảo nó đừng có trông-cậy vào ông làm chi nữa.

T. --- Ủ, bảo nó đừng trông cậy.

V. (*Lại nhìn tờ kê*). -- Thưa ông, có một gã kia nghề làm khóa, để dành đề dựm được năm nghìn *phật-lăng*, nay muốn đem gửi ông lấy một năm bảy phân, ông có ưng nhận chẳng?

T. --- Được, được, tiền vào bao giờ là chẳng nhận. Đi gọi nó đến. Mười lăm phút nữa, thì ta về nhà. Bảo nó cứ đem tiền đến, ta nhận cho.

V. (*Đã đi, lại trở lại*). --- Có một việc cốt-tử, con lại quên đi mất. Số là việc không kê được vào đây.

T. -- Việc cốt-tử đó là việc chi thế?

V. --- Có một tin lạ cho ông lắm. Bà *Tacca-lê* hiện ở *Ba lê*.

T. --- Nói sẽ chứ, nói sẽ chứ, *Vơ-vét*.

V. (*Nói nhỏ*). --- Thưa ông, hôm qua con đi đường, con gặp bà đi xe ngựa với một chàng niên-thiếu, coi mặt quen quen. Nghe đâu con vừa gặp chàng ấy ở lối xóm này.

T. -- Anh gặp cụ, anh có nói chuyện gì không?



V. --- Thưa không. Nhưng sáng nay bà có cho người lại bảo tôi đừng nói gì cho ông biết. Chỉ nhắc ông cái chỗ lương riêng bốn nghìn *phật-lăng* mà ông phát cho bà để bắt bà ở nhà-quê, thì mười lăm tháng nay, bà chưa được lĩnh. Bà tôi định chờ lĩnh được đủ tiền rồi mới chịu về.

T. --- Nếu vậy, thì anh khá đem tiền trả nó ngay *tấp-lự*, cho nó cắt đầu thì cắt mau đi. Ấu là sẵn có chỗ nam nghìn *phật-lăng* của gã thợ khóa, anh đem ngay cho nó, bảo nó thế nào ngày mai phải tháo đi, nghe.

V. --- Vâng. Bà chỉ chờ tiền, lĩnh xong là đi *tấp-lự*. Thưa ông, con xin ra kiếm gã thợ khóa, con đưa nó về nhà.

T. --- Được cứ đem nó về tới nhà, thì ta cũng ở nhà rồi.

### KỊCH THỨ IX

#### TỤC-CA-LÊ MỘT MÌNH

T. --- Chết chưa ! Con mẹ này nó dẫn xác đến đây, thì thật là dở-hoặc. Số là ta vẫn nói dối với nam-tước phu-nhân rằng ta góa vợ rồi.

### KỊCH THỨ X

#### TỤC-CA-LÊ, LÝ-DẬT

L. --- Thưa ông, bà con cho con ra xem ông đã xong việc chưa ?



T. --- Con vào nói với bà, tao có bận việc gì đâu. Người làm công không quen các công-việc lớn, hơi cái sầy, nay cái ung, nó chạy vào làm ta mất thì giờ vô-ích. Con bảo bà, ta đã xong cả rồi.

## KỊCH THỨ XI

TỤC-CA-LỆ, PHÒNG-TINH, LÝ-DẬT

PH. --- Thưa ông, con thấy ông đang nói chuyện với cô ả xinh đẹp này, thì con mừng lắm. Dẫu rằng con muốn nghe chuyện quá, mà con cũng phải đứng ngoài không dám vào.

T. --- Được, con cứ vào đây. Con không phải người thừa đâu mà. Ta đã coi con là người nhà tin cậy, thì ta muốn cậy con một việc, con cố làm thế nào để được lòng con bé này cho ta thì hay.

L. --- Thưa ông, việc ấy phỏng có khó gì.

PH. --- Phải. Thưa ông, chẳng hay trong số ông sao gì chiếu mệnh, mà tự-nhiên ai cũng phải yêu phải mến.

T. --- Cái đó chẳng phải tại sao nào chiếu mệnh cả. Chẳng qua là ta biết cách đối-đãi với thiên-hạ mà thôi.

L. --- Vâng. Cách ông cư-xử tử-tế, thanh-nhã, ai là người chẳng phải phục.

T. --- Sao con biết?

L. --- Thưa ông, tuy con mới vào hầu bà con được một buổi, mà con đã nghe thấy



những lời bà con ca-tụng đức-tính ông nhiều lần như thế.

T. --- Thật à?

PH. --- Thưa ông, nam-tước phu-nhân đây, quý-mến ông một cách thái-quá, không thể nào mà giữ kín trong lòng được. Động hờ môi ra là khen, là nói tốt. . . Ông chẳng tin, xin ông cứ hỏi ngay con *Lý-dật* này.

L. --- Anh đã nói, lựa là ông còn phải hỏi đến em.

PH. (*Nói riêng với Lý dật*). --- Đã đành thế, nhưng phu-nhân yêu-mến ông như thế, mà nghe như ông cũng hơi bạc đãi.

T. --- Ta mà bạc đãi phu-nhân!

PH. --- Thưa ông vâng. Đây *Lý-dật*, mà thử ngẫm xem có phải tuy ông là người tri-giả, là người lịch-thiệp, mà cũng còn nhiều điều sơ ý lắm không?

T. --- Điều gì là điều sơ ý, mà thử nói tao nghe?

PH. --- Thưa ông, ông sơ ý nhiều điều lắm. . . Đây hãy nói thí-dụ một câu này. Sao ông không tậu cho bà tôi một cỗ xe-ngựa cho tươm.

L. --- Thưa ông, anh con nói rất phải. Đến như những người làm thư-ký nhà ông mà cũng còn tậu được xe xe ngựa ngựa cho nhân-ngãi, huống chi là ông mà không cho bà con được một chút lịch-sự đó.



T. --- Hà-tất ta phải tậu xe-ngựa cho bà mày. Xe-ngựa của tao, lúc nào bà mày lấy mà dùng chẳng được.

PH. --- Thưa ông, đi xe-ngựa riêng của mình, với ngồi xe-ngựa mượn, khác nhau lắm.

L. --- Thưa ông, ông là người lịch-thiệp như thế, há lại chẳng biết điều ấy. Phần nhiều các bà thỏa chí ở sự có xe ngựa riêng, nhiều hơn ở sự được ngồi xe-ngựa.

T. --- Ừ tao biết lẽ ấy.

PH. --- Thưa ông, con bé này cũng sành-sỏi việc đời lắm đấy. Nghe lời ăn tiếng nói thật là đũa khôn-ngoan, không phải đũa khờ-dại.

T. --- Mà mày, ta coi bộ cũng khôn-ngoan lắm, không phải là đũa thật-thà như là ta đoán lầm lúc trước đâu.

PH. --- Thưa ông, từ khi con được, cái vinh-dự vào làm tôi ông đến giờ, con nghe như cái khôn ở đâu nó lại. Con chắc con được ở hầu ông là hay cho con về sau lắm.

T. --- Điều ấy chỉ do chí mày. Muốn khôn chẳng mấy chốc nên khôn, con ạ.

PH. --- Thưa ông, con dám quyết với ông rằng con là người có chí. Vậy con mà như ông thì con tậu cho phu-nhân một cỗ xe rất sang-trọng, lót toàn bằng gấm vóc.



T. --- Rồi thì có. Mà đã nói thế, tao há lại chẳng nghe.

PH. — Con cũng biết là ông sao-những đó mà thôi.

T. — Hửn thế. Tao đi ngay đến hiệu đóng xe bây giờ.

PH. — Đứng, ông ạ. Việc ấy ông không nên làm ra mặt. Ông chớ nên để cho thiên-hạ nói ra nói vào rằng ông đóng xe-ngựa cho phu-nhân. Nên dùng một người nào lạ, mà tin-cần được. Thưa ông, con có quen hai ba nhà làm xe, nó chưa biết rằng con ở hầu ông. Thưa ông, nếu ông ưng ý, thì con xin hầu ông việc ấy.

T. — Ừ phải đó. Tao coi bộ mày cũng là đũa sành, biết của. Thôi thì tao phó mặc cho mày. Ta hãy giao sáu chục *bích-tôn* đây. Mày đưa trước làm tiền đặt.

PH. — Thưa vâng, để con xin đi lo việc ấy cho chu-tất. Còn đòi ngựa thì con đã có một người anh em cháu chú cháu bác nhà nó làm nghề buôn ngựa mà nó có nhiều ngựa tốt lắm.

T. — Mà nó bán cho tao thật đắt, phải chăng?

PH. — Không. Con xin bảo nó lấy vốn ông mà thôi.



T. — Thằng lái ngựa lấy vốn, là thằng lái ngựa ít có.

PH. — Thưa ông, điều ấy con xin đoan.

T. — Thế thì được. Ta tin ở con.

PH. — Thưa ông, ông lại còn một điều sao-nhãng nữa.

T. — Thôi, thôi, mày hãy xếp bớt những điều sao-nhãng của tao một chỗ. Tao nghe mày thì tao hết nghiệp! Thôi, mày vào trình với phu-nhân, tao có chút việc phải về nhà. Đoạn tao lại đến, nghe.

## KỊCH THỨ XII

PHÒNG-TINH, LÝ-DẬT.

PH. --- Tiền đầu đã thấy lợi đấy nhỉ?

L. --- Phải. Mà lợi cho đôi ta, chứ không phải lợi cho phu-nhân.

PH. (*Đưa túi tiền cho Lý-dật*). — Đây là sáu-mươi *bích-tôn*, chúng ta hãy giữ lấy này. Những cỗ xe, ta cũng được bấy nhiêu lời là ít. Em khá giữ lấy làm vốn, nghe.

L. --- Phải. Nhưng có vốn, cũng như mới có cái nền đất. Còn phải làm nhà lên trên mới thành cơ-nghiệp. Tính em hay nghĩ đường-trường.

PH. --- Em nghĩ làm sao, thử cho anh biết với nào?

L. --- Em không muốn đi ở với người ta mãi thế này đâu.



PH. --- Gớm chưa! Em đã có cao-vọng rồi ư?

L. — Có thể, cậu mày ạ. Ở trong một nhà có người lăm của ra vào, bình như mất hẳn cái tính đàn phận. Em mới vào đây được vài bữa, mà em đã thấy những ý-kiến lạ-lùng, xưa nay chưa từng có. Vậy thì anh khá nhặt-nhạnh cho mau. Kẻo nữa có thằng nào đây túi nó đến ton hót, em lại quá nghe, thì anh đừng có trách...

PH. — Thì mày cũng phải để cho tao thờ mới được chứ.

L. --- Tôi cho anh ba năm. Người tri-giả bấy nhiêu là đủ.

PH. — Tao cũng không khát mày nhiều. Bấy nhiêu là đủ, em ơi. Trong hạn ấy để anh cố sức làm ăn cho đáng bụng thiên-quyên yêu-mến. Nếu mà hết ba năm, anh không được như ý, thì thật chẳng phải là tại sao-những điều gì. Thôi, em nghỉ lại.

### KỊCH THỨ XIII

\* LÝ-DẬT MỘT MÌNH,

L. — Ta không sao mà nhịn yêu được gã *Phòng-tinh* này. Nó là vũ-sĩ của ta đó. Cứ trong cách khôn-khéo của y mà suy, thì phận em đây, nay mai hẳn cũng nên bà rồi đó!



## HỒI THỨ IV

## KỊCH THỨ I

Vũ-sĩ, PHÒNG-TINH

V. --- Kia. Thăng này còn ở đây làm gì đó? Mày nói mày đến nhà buôn bạc nào cho tao kia mà. Nó đi vắng hẳn thôi?

PH. --- Thưa ông con đã đến rồi, nhưng mà nó không có sẵn tiền đủ số. Nó bảo con đến tối lại đến. Ông có nghi-ngại điều gì thì đơn đây con xin nộp lại.

V. --- Mày giữ lấy. Trả tao thì tao làm gì được? Nam-tước phu-nhân có đây không? Phu-nhân đương làm gì?

PH. --- Thưa ông, phu-nhân đương nói chuyện với con Lý-dật về một cỗ xe-ngựa con sắp tậu cho phu-nhân đây. Phu-nhân lại nói chuyện một cái nhà nghỉ mát, phu-nhân muốn ở. Chờ cho đến khi con nói với Tục công tậu cho phu-nhân, thì phu-nhân hãy tạm thuê.

V. --- Xe ngựa với nhà nghỉ mát. Đâu mà những chuyện hoang-đường như thế?

PH. --- Vâng hoang-đường thật, nhưng tốn bao nhiêu đã có tiền của Tục công thì con tưởng đâu hoang-đường mà hóa kiệt thiệt đó.

V. --- Nếu vậy, thì khá lắm.



PH. --- Duy còn có một điều, phu-nhân chưa biết tính làm sao.

V. --- Điều gì vậy?

PH. --- Một điều nhỏ nhất.

V. --- Nhỏ-nhất là điều gì chứ?

PH. --- Có nhà còn phải sắm đồ bày-biện. Chưa biết nghĩ cách gì mà buộc cho Tục công cả món tiền tiêu ấy nữa bây giờ. May cho phu-nhân mà lại có cái tài xuất-chúng này giúp-giập bên mình ông Tục-ca-lệ.

V. --- Mà tính dùng mưu gì?

PH. --- Để con xin kiếm một thằng bố-láo nào dùng mưu mà lấy cho được một vạn *phật-lăng* nữa, thì việc sắm đồ mới yên đây.

V. --- Nhưng con dùng mưu ấy, thì phải có ý làm đó.

PH. --- Thưa vâng. Có ý-tử là một nết riêng nhà con, ông ạ. Xin ông chớ lo. Một cái văn-tự giả, một cái giấy mõ-tòa đến đòi... việc tất là xong.

V. --- Nhưng con cũng nên khéo, bởi vì Tục công là tay lý-sự chẳng phải vừa đâu.

PH. --- Tục công là tay lý-sự, con lại có người lý-sự hơn. Người ấy khéo nhứt, mà mạo chữ lại giỏi lắm....

V. --- Thế thì còn nói chuyện gì nữa.

PH. --- Xưa nay nó được ở nhà nhà-nước, ăn cơm nhà-nước đã nhiều lần, cũng chỉ vì cái chữ viết khéo ấy.



V. --- Thôi, thế thì tao không can nữa.

PH. --- Thôi, ông ở lại, để con đi tìm nó mà bày mưu cho chóng. Kia hầu-tước đi tìm ông ngoài kia.

(Nói rồi đi ra),

## KỊCH THỨ II HẦU-TƯỚC, VŨ SĨ

H. --- Anh này độ này chui vào xó nào chẳng biết, mà không thấy mặt đâu cả. Tôi đi tìm anh trong hai mươi bốn giờ rồi, tôi muốn vấn kế anh về một việc *lòng*.

V. --- Chẳng hay anh bận đến những việc ấy tự bao giờ?

H. --- Mới được ba bốn hôm nay mà thôi, anh ạ.

V. --- Vậy mà hôm nay anh mới cho tôi biết. Anh này độ rầy sinh ra kin-đáo lắm nhỉ!

H. Nào em có nhớ đến đâu mà nói cùng anh. Anh còn lạ chi cái tình lo-đành của em. Những việc *lòng* thường em ít để trong bụng, anh ạ. Vả món này, ngẫu-nhiên mà em gặp được! thấy câu chuyện đùa cũng vui, cho nên em còn giữ lại; lúc nào chán hoặc có lẽ gì khác em lại sẽ buông ra.

V. — Thiết-tha nhau gồm nhỉ!

H. — Làm tài-trai thì phải thế, anh ạ. Không nên thiết-tha về gái bao giờ. Như



em đây thật là không cho tuồng chúng nó vào đầu cả. Mụ có cho em một cái hình truyền-thần. Em đánh mất đầu rồi. Người khác thì đến thất-cổ. Em thì coi như thế này này. (*Vừa nói vừa búng ngón tay*).

V. --- Tinh như tinh anh hẳn gái yêu lắm đấy nhỉ? Nhưngm à này, người ấy là người thế nào vậy?

H. --- Cứ, theo lời mụ nói thì mụ là người qui-phái, là một vị bá-tước nhà-quê.

V. --- Anh đi ve-vãn lúc nào mà được thế? Cả ngày thì anh ngủ. Cả đêm thì anh uống rượu, còn lúc nào nữa mà đi chim?

H. --- Anh đồ oan cho tôi. Đồ rầy là đồ nhẩy dầm. Mà nơi nhẩy dầm là nơi hay gặp-gỡ.

V. --- Vậy ra người ấy là người gặp-gỡ ở đám nhẩy dầm?

H. --- Thưa phải. Số là hôm ấy em ngã say mà đi đến chỗ nhẩy dầm. Em thấy chị nào đeo nạ, em cũng ghẹo. Nhân trong đám em thấy một chị mình-mẩy dầy-dà, vú vê mẫm-mạp, lưng dít cũng xinh. Trước em còn lại gần gạ chuyện, sau em lạy, em van, em bắt được cỏi nạ cho em xem mặt. Cỏi nạ ra, thì em nom thấy một người...

V. --- Hẳn còn xuân-xanh tươi-tốt lắm?

H. --- Không. Người cũng đã hơi cù-cũ.



V. — Ý hấn còn xinh, còn đẹp, còn lắm duyên thăm?

H. — Không. Cũng không đẹp cho lắm.

V. — Vậy ra anh không phải là bậc vị tinh mà lóa mắt.

H. — Không, em là người thật mắt lắm.

V. — Hay là người ấy béo-lẻo, miệng thêu, lòng gấm hấn thôi?

H. — Về phần trí-khôn, thì người ấy thật là nhanh miệng. Tư-tưởng hay, lời lẽ mới, đâu mà tuôn ra lắm thế. Mụ nói với tôi biết bao nhiêu lời lý-thú, làm cho tôi chết mê chết mệt ngay đi.

V. — Chuyện-trò với nhau rồi kết-cục ra làm sao?

H. — Kết-cục, tôi đưa ả và bạn ả về nhà ả. Tôi xin phép vào chân hầu-hạ. ả lẳng-lơ mà tr.

V. — Từ ấy đến nay, anh có gặp đâu nữa không?

H. — Sáng hôm sau em mở mắt dậy thì lại ngay nhà ả.

V. — Chừng nhà ả là nhà trọ?

H. — Phải, nhà trọ.

V. — Sao nữa?

H. — Em với ả lại ới luôn chuyện câu hôm trước, lại cười, lại rồn, lại rõ, lại đại với nhau. Đây tỏ lòng quý-báu, đó phơì dạ



yêu-đương. Rồi ả đưa cho em một cái hình, em giữ được đến hôm kia thì em bỏ rơi đầu mất. Từ hôm kia đến giờ, em chưa gặp ả. ả viết thư cho em. Em trả lời cho ả. ả đương chờ em ở nhà, mà em còn chưa biết có nên lại hay không? Anh tính thế nào? Em tìm anh chỉ cốt vấn mưu có thể.

V. — Nếu anh không đến thì kíp bắt-nhân.

H. — Có thể. Nhưng nếu em mà lại, thì ra điều thiết-tha ả quá. Nỗi ấy khó nghĩ thế nào cho phải. Nếu lại thì mình mang tiếng là người theo gái. Theo gái là một thói của nhà lê-thứ. Có phải không anh?

V. — Tôi có nhìn thấy người thế nào tôi mới bảo anh được thế nào là nên.

H. — Thôi thế để em trình-diện ả cho anh biết. Àu là tối nay em xin đặt tiệc ở nhà ả. Mời anh với chị nam-tước đến xơi cơm với em ở đó.

V. — Tối nay thì tôi không đi được, vì tối nay tôi cũng đãi khách ở đây.

H. — Nếu vậy, thì để em đưa ả đến hầu anh.

V. — Thế còn nam-tước phu-nhân đây, thì làm sao?

H. — Em tưởng phu-nhân với người ấy chơi với nhau được. Vả cũng nên cho họ quen nhau. Thỉnh-thoảng ta kéo nhau đi chơi tay tư cũng vui.



V. — Chẳng biết bá-tước của anh có chịu đi đòi với anh đến nhà này chẳng?

H. — Lo gì việc ấy! Bá-tước của em là một người dễ-dãi, biết ăn biết chơi, không phải là người câu-nệ những nèn-nếp hủ đầu mà.

V. — Nếu vậy, thì anh đem ả lại đây cho vui.

H. — Em chắc rồi anh bằng lòng. Kiểu cách người ấy ngộ lắm. Tính khí lẳng-lơ, sỗ-sàng, nhẹ dạ, đại-dột, trắng-trợn, gân-guốc, mà mớ đến người bao giờ cũng nồng những mùi thuốc-lá. Không ai dám bảo là gái nhà-quê.

V. — Cứ như cái hình-dạng anh vẽ ra đó thì là người đẹp lắm. Nhưng chẳng biết cái bút vẽ của anh có hay tôn mặt không?

H. — Thôi, để em đi tìm nàng, rồi em đưa lại. Chào anh.

V. — Vâng, anh đi.

### KỊCH THỨ III

#### VŨ-SĨ MỘT MINH

V. — Cái khoản bá-tước xinh-đẹp của bạn ta mới vớ được đây, chúng cũng là một hạng bá-tước với cái vị bá-tước mà ta bỏ đi, vì nam-tước ở đây.



## KỊCH THỨ IV

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, VŨ-SĨ

N. — Vũ-sĩ đứng một mình làm chi đó  
Tôi vẫn tưởng có hầu-tước ở đây với  
Vũ-sĩ?

V. — Hầu-tước vừa ra khỏi... (Cười) hà!  
hà! hà! hà!

N. — Vũ-sĩ cười gì thế vậy?

V. — Hầu-tước diên-rồ đâu! Mà đi phải  
lòng một mụ nhà-quê. Một vị bá-tước phu-  
nhân mà ở quán trọ. Hầu-tước đi tìm người  
ấy, rồi đưa lại đây bây giờ. Rồi tha-hồ mà  
vui.

N. — Thế Vũ-sĩ có mời họ ăn cơm luôn  
thế đó không?

V. --- Thừa có. Khách nhiều, tiệc lại thêm  
vui. Ta phải tìm hết chước làm trò vui cho  
ông *Tục-ca-lệ*.

N. --- Nếu có hầu-tước ở đây thì *Tục* công  
cả các hẳn không vui. Hai người vốn đã biết  
nhau mà lại có tư-hiềm. Vừa rồi họ mới  
nói nhau ở đây chẳng ra làm sao cả.

V. --- Hiềm nào đến chén cũng phải tan.  
Chắc hẳn hai người có ghét nhau, cũng  
không đến nỗi chẳng có cách dàn hòa. Việc  
ấy thì tôi xin nhận. Bà cứ tin tôi. Lão *Tục-  
ca-lệ* này, là lão thật-thà mà ngu-ngốc.



N. --- Im đi. Lão đến ngoài kia. Tôi lo vũ-sĩ nói to lão nghe thấy rồi.

## KỊCH THỨ V

NAM-TƯỚC, TỤC-CA-LỆ, VŨ-SĨ

V. (*Ôm lấy Tục-công mà hôn*). — Tôn-ông cho phép tôi hôn, để tạ ơn tôn-ông lại chiếu cố đến tôi mà lại đây cùng tôi chạm cốc.

T. (*Nói với Vũ-sĩ*). --- Dám thừa Vũ-sĩ. Cái sự vui-mừng ấy. Vũ-sĩ vui mà tôi cũng vui. Một bên cái vinh-dự mà Vũ-sĩ cho tôi... Một bên cái thỏa lòng với lại phu-nhân đây, làm cho thật rõ tôi quyết với Vũ-sĩ... rằng.. tôi mừng vì cái tiệc này lắm.

N. (*Thấy Tục-công lúng-túng đỡ lời*). --- Thôi, xin ông đừng đem những câu chúc-tụng lúng-túng, làm cho Vũ-sĩ cũng lúng-túng. Rồi hóa ra cả hai người nói mãi không hết lời mà chẳng ra đầu cả.

V. --- Chị tôi nói phải đấy. Âu là tịch trung miễn lễ. Ta chỉ chề chén với nhau cho hỉ-hả. Tôn-ông có ưa nhạc chẳng?

T. --- Tôi không ưa nhạc thì còn ai ưa nhạc nữa. Tôi mua vé nằm ở Nhạc-viện.

V. --- Thói ưa nhạc là một thói riêng của nhà quý-phái.

T. --- Tôi có thói ấy.

V. --- Tiếng đàn làm cho câu-động nhân-tâm.



T. --- Vâng. Rung động lắm. Nhứt là tiếng hát to mà lại có tiếng kèn tom-bết, thì làm cho ta ngẩn-ngờ bồi-hồi một cách dịu-dàng.

V. --- Vâng. Thật thế! Mà tôi sao ngu quá, lại không nhớ đến thứ kèn ấy. Ngài đã thích kèn loa thì để tôi xin thân-hành.....  
(*Vừa nói vừa chạy ra*).

T. (*Giữ lại*). --- Tôi can Vũ-sĩ. Chớ vì một cái kèn của tôi thích mà bặt lòng.

N. (*Nói nhỏ với Tục-công*). --- Thôi, ông cứ để cho hắn đi.

(*Vũ-sĩ đi ra*).

## KỊCH THỨ VI

### NAM-TƯỚNG PHU-NHÂN, TỤC-CA-LÊ

N. --- Ông ơi, ta được ngồi đôi với nhau lúc nào là may lúc ấy. Ông giữ họ lại làm chi?

T. --- Tôi không đáng được bà yêu tôi đến thế.

N. --- Ấy ai là người nhịn yêu ông được. Đến như cậu nó là Vũ-sĩ mà cũng mê ông một cách lạ-lùng.

T. --- Tôi cảm ơn Vũ-sĩ quá.

N. --- Thôi thì chăm chút từng tí để cho ông được vui được sướng.

T. --- Vũ-sĩ tử-tế quá!



## KỊCH THỨ VII

NAM-TƯỚC, TỤC-CA-LỆ, LÝ-DẬT

N. --- Gì đó con?

L. --- Thưa bà, có một người bạn áo thâm, cổ áo bờ những ghét, tay cặp một cái cặp bằng da, đến hỏi gì bà ngoài nọ. (*Ghé vào tai nói thầm với phu-nhân*). Thưa bà, đó là đồ-đặc để bày nhà nghỉ mát đó ạ.

N. --- Bảo người ta vào.

## KỊCH THỨ VIII

PHU-LỆ, NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ,  
PHÒNG-TINH, LÝ-DẬTPHU-LỆ (*Tặng hỏi phu-nhân và con Lý-dật*).

--- Hai bà đây bà nào là bà chủ nhà?

N. --- Chủ nhà là ta, người hỏi gì?

PH. L. --- Vậy để trước khi đáp lại, tôi hãy xin chào linh-bà và tất cả quý-ông ngồi đây đã, nhiên-hậu tôi xin thưa chuyện.

T. (*Nói một mình*). --- Thằng cha nào ngộ chưa!

L. --- Thôi, xin ông miễn bớt lễ nghi đi mà trước hãy nói cho bà tôi biết ông là ai đã.

PH. L. --- Tôi là thừa-phái tại tòa-án, đến đây hầu bà, tên tôi là *Phu-lệ*.

N. --- Thừa-phái lại đến nhà ta!

PH. T. --- Thế thì vô-phép quá!



T. (*Hỏi phu-nhân*). --- Thưa bà, bà có muốn tôi ném nó ra đường qua cửa sổ, để tôi xin ném. Những quân này chỉ nên dãi như thế mà thôi.

PH. L. (*Nói với Tục-công*). --- Thôi, tôi can ông nhé. Những *may* làm việc quan tử-tế như tôi, không có bị ai làm nhục như thế bao giờ. Tôi làm việc quan tử-tế đến nỗi bao nhiêu những nhà qui-phái cũng mong-mỏi được nhận trát đòi bởi tay tôi. Đây sẵn có một lá đơn, để tôi xin phép ông cho tôi dâng bà.

N. --- Có đơn kiện ta! *Lý dật*, mi xem xem cái gì đó?

L. --- Thưa bà, con có biết gì đâu. Con chỉ đọc được thư của trai mà thôi. Anh *Phòng-linh*, anh coi hộ chút.

PH. T. --- Tao còn biết việc quan là thế nào mà mày bảo tao xem.

PH. L. (*Nói với phu-nhân*). --- Thưa bà, cái nợ này là nợ của nam-tước lệnh-ông ngày xưa....

N. --- Của chồng tôi trước? Nếu vậy thì tôi không nhận. Tôi đã có lời từ gia-tài của nam-tước để lại rồi. Nợ-nần gì tôi không biết.

T. --- Nếu vậy thì không ai hỏi nợ được bà.



PH. L. --- Ông tha lỗi cho, nhưng mà văn-tự vay có cả chữ bà tôi ký.

T. --- Vậy ra văn-tự làm tinh thể đẳng, cả hai người cùng chịu trách à?

PH. L. --- Vâng. Tinh thể đẳng. Và tiền vay dùng việc gì trong lòng văn-tự cũng nói rõ Tôi xin đọc ông nghe.

T. --- Thử đọc nghe xem văn-tự làm có hợp-thức không nào?

PH. L. (*Đeo kính vào rồi đọc*): « Trước Mô là quan Mỗ, thân đến *Georges Guillaume de Porcandorf*, cùng phu-nhân là *Agnès Ildegonde de la Dolinwillière*, là chính-thất, có phép của chồng cho được dự ký vào bản khế, hai vợ chồng ấy cùng nhận thực rằng có mang nợ của *Eloi Gérôme Poussif* là lái ngựa, số tiền mười nghìn *phật-lăng*.....

N. --- Mười nghìn *phật-lăng*!

L. --- Tờ chữ khí gió!

PH. L. (*Đọc luôn*). --- « Tiền ấy là giá một cỗ xe và mười-hai con la với mười-lăm con ngựa xứ *Normandie* v.. v... có đủ cả yên, cương, chân nâng, thắng đáí....»

L. --- Yên, cương, chân nâng, thắng đáí. Đàn-bà biết đâu đến những của ấy?

T. (*Nói với Lý-dật*). --- Để vậy cho người ta đọc, màỵ. (*Nói với Phu-lệ*). Thầy đọc ốt đi.



PH. L. (*Lại đọc luôn*). -- « Số tiền mười nghìn phát-lãng ấy thì chủ mua tinh thể đăng đã hẹn đến ngày tháng mỗi thì trả. Bằng không thì chủ bán có quyền tịch-ký gia-sản của vợ chồng hoặc của riêng vợ, hoặc của riêng chồng, của đương có và của về sau sẽ có, muốn bắt lúc nào cũng được. Hai vợ chồng đối với sự thi-hành khế này, cùng khai trụ sở tại phòng giấy ông *Innocent Blaise Lejuste*, nguyên chức biện-lý tại tòa Thẩm-phán *Le Châtelet*, ngay tại phố *Đầu Thế-giới*. Giá khế lập tại ngày mỗ mỗ ».

PH. T. (*Hỏi Tục-công*). -- Thưa ông, vậy có hợp phép không?

T. -- Văn khế làm hợp-thức cả. Duy còn co số tiền...

PH. L. -- Thưa, số tiền thì viết toàn bằng chữ kếp, lại có chữ mã chua bên.

T. -- Nếu vậy thì buồn lắm.

N. -- Việc chi mà buồn, ông? Có một chữ ký mà nay tôi phải nhả mười nghìn *phát-lãng* ra hay sao?

L. -- Thưa bà, thế mới biết chiều chồng quá là một cái đại. Biết bao giờ cho đàn-bà chúng ta chừa được cái đại nghe chồng?

N. -- Luật phép thế thì ức lắm nhỉ! Ông ơi, ông thử nghĩ xem có cách nào tiêu được cái văn-khế đó không?



T. --- Nghe như không có phép nào cả. Trong vẩn-tự rành-rành như canh nấu hẹ mát rồi.

N. --- Ông đã dạy thì hơn là án quan tòa. Tôi không dám chống.

PH. T. --- Thưa ông, thế mới biết ở đây ai cũng phục cái lời ông phân-xử.

N. --- Rõ thật lỗ-làng mất cả. Cái đơn lĩnh tiền ông cho tôi, tôi đã tính dùng một việc này.

L. --- Thôi thì việc gì hãy bỏ cả. Ông đã nói cái kiện là thua thì không nên cãi. Xin bà đành chịu mà trả cho xong đi.

N. --- Tao nào còn dám cãi. Nhứt là bán hết đồ-đạc cùng ngọc-vàng đi, mà trả cho xong cái nợ này, tao đành cũng bán. Chứ ông đã nói rằng lý thua thì ai dám cãi.

PH. T. --- Tội nghiệp! Có ai bán đồ, bán vàng-ngọc để trả nợ cho chồng bao giờ không?

T. --- Không, bà không phải bán gì hết. Việc này bà phó mặc tôi.

N. --- Ông dạy lẫn. Ông chẳng muốn để tôi bán đồ thì đã có cái đơn kia, việc gì mà ông phải bặt lòng như thế.

T. --- Thôi. Cái đơn ấy để bà dùng việc khác.



N. --- Không, không, tôi can ông. Ông đừng lấy cách đại-độ mà làm cho tôi lại khó nghĩ hơn là lo nợ.

T. --- Thôi, bà đừng nói đến nữa. Mặc tôi. Để tôi thu-xếp cho bà.

PH. T. --- Ông con thật là hảo-tâm quá. Mỡ-tòa, thôi, người khá đi theo thầy trò ta mà lấy tiền, đừng đừng chi đây nữa

N. --- Thế ông đi, lát ông về ngay, kéo tôi đơi nhé.

T. --- Vâng, chỉ một lát là xong. Tôi xong việc, tôi lại về cuộc vui với bà.

## KỊCH THỨ IX

### NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

L. (*Tục-công ra khỏi rồi*). --- Vâng, ông về cuộc vui rồi chúng tôi lại cho ông đi việc nữa. Điều-ngoan thay là anh *Phu-lệ* với gã *Phòng-tinh*, mà thật-thà thay là ông *Tục-ca-lê*!

N. --- Tao nghe ông ấy khí thật-thà quá.

L. --- Thừa bà, có vậy. Nhưng con tưởng lừa-dối được người ấy là một việc thiện.

N. --- Con ơi, con có biết, bà đã hơi thương lão một chút rồi.

L. --- Nếu vậy khốn! Con xin bà chớ có thương cần thương rõ. Ta đừng thương kẻ chẳng biết thương ai.



N. -- Đành vậy. Nhưng tao dẫu muốn cầm lòng mà cũng hơi thấy hối-hận đôi chút.

L. -- Xin bà hãy đè-nén cho ngạt cái hối-hận ấy đi.

N. -- Tao cũng đã cố đè-nén, nhưng khó nôi.

L. -- Thưa bà, bây giờ chưa đến ngày hối-hận được. Thà rằng về sau phải hối-hận về sự làm cho một đứa bất-nhân hết nghiệp, còn hơn là phải hối-hận gặp được cơ-hội làm điều thiện ấy mà lại không làm.

### KỊCH THỨ X

NAM-TƯỚNG PHU-NHÂN, LÝ-DẬT, THẮNG NHÀI

NH. --- Bẩm bà, có người của bà *Đô-ri-men* sai đến hầu bà.

N. --- Cho vào.

(*Nhài đi ra*)

### KỊCH THỨ XI

NAM-TƯỚNG PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

N. --- Có để bà *Đô-ri-men* cho đến mời ta đi dự cuộc vui gì đây. Nhưng mà....

### KỊCH THỨ XII

NAM-TƯỚNG PHU-NHÂN, BÀ ĐẦM

GIA-CỐP, LÝ-DẬT

GI. --- Bẩm lady bà, con dám tự-tiện vào hầu bà thế này không phải lắm, xin bà tha lỗi cho. Con làm nghề bán xống áo cũ, tên



con là mẹ *Gia-cốp*. Thường con vẫn bán *dùng-lên* và những đồ phẩn-sáp hầu bà *Đô-ri-men*. Nhân con sắp có một món hàng rẻ mà tốt lắm, con đến trình bà biết trước để bà mua cho, nhưng bà không sẵn tiền, bà có bảo con đến hầu bà đây, có lẽ con được món khách.

N. --- Mẹ có hàng gì bán?

Gi. --- Thưa lạy bà, con có một bộ áo khoác ngoài đẹp lắm mà chỉ có nghìn rưỡi *phật lạng*, của một bà chánh-tòa, mới khoác có hai lần.

N. --- Đem cho ta xem.

Gi. --- Vâng, để hôm nào người ta giao cho con, thì con xin mang lại hầu bà. Con xin mua thật rẻ để bà dùng.

L. — Ừ. mẹ có món hàng nào tốt thì đem đến đây. Bà tôi có lượng lắm đó, mẹ không e thiệt đâu.

Gi. — Lợi hại đôi chút tôi có quản gì đâu. Nhờ trời tôi còn lắm nghề khác nữa chứ nào có một nghề bán áo quần cũ.

N. — Ta cũng biết chừng như thế.

L. (*Nói một mình*). — Nom cái bộ mặt cũng đã đủ biết.

Gi. — Nếu nhà con lại chẳng lắm nghề thì lấy gì mà nuôi được đàn con mọn. Con cũng có một thằng chồng, nhưng nó chỉ



biết làm khổ cho con, cứ năm một choành-choạch mà nó chẳng kiếm được nửa xu đồng nào cả.

L. — Cũng may mà trong thiên-hạ còn lắm thứ đàn-ông khác.

N. — Nay thế mẹ *Gia-cốp* ta hỏi. Vậy thế mẹ làm những nghề gì mà một mình nuôi nôi một nhà như thế hử?

GI. — Bẩm bà, con lại còn làm mai làm mối, dắt-diu cho trai gái lấy nhau. Ngặt một nôi con chỉ quen gây-dựng được những đám lấy nhau theo phép, thành ra không bỏ bằng những đám gió-trăng. Thôi, nhưng thế cũng là một cái phúc để lại cho con cháu.

L. — Ừ, khá khen cho mẹ là người nhân-nghĩa đó.

GI. — Bẩm bà, ví bà muốn nên gia-thất, thì con có một đám hay quá! Con xin mách.

N. — Mẹ muốn làm mối chồng cho ta?

GI. — Thừa vâng. Nguyên con biết một nhà quý-phái kia ở xứ *Li-mô*. Con người tinh-nết hay quá. Chắc rằng người ấy vợ bảo sao nghe vậy, cũng như người ở *Ba-lê*.

L. --- Đó cũng là một chuyện tinh-cờ hay nhỉ.

N. --- Thôi. Ta nghe mình ta chưa đến tuổi lấy được chồng. Ta chưa chán đời đâu mà.



L. — Này mẹ *Gia-cốp*, bà tôi chưa chán đời, nhưng tôi đây chán đời lắm rồi. Xin mẹ ghi tên tôi vào sổ, có món nào mách hộ, nghe.

GI. --- Việc cô có sẵn rồi. Tôi quen một gã thư-ký kia, béo chùn béo chụt, của-cải đã dành-dụm được ít nhiều, ngặt người trên không có ai bảo-hộ, nên chỉ hẵn muốn lấy người vợ đẹp, cho dễ kiếm quan thầy.

L. --- Nếu vậy tốt quá! Mẹ để món ấy cho tôi nhé.

N. --- Mẹ *Gia-cốp*, dễ thường mẹ có vốn đấy nhỉ?

GI. --- Thừa lạy bà, con như người ta, thì danh-giá chán ở đất *Ba-lê* này. Con như người ta, thì xe-xe ngựa-ngựa vênh-vang lắm, bởi vì em con là tay buôn-bán tiền-bạc, nhà giàu cự-phú ở kinh-thành.

N. — Mẹ có em nhà giàu?

GI. --- Vâng, cậu nó buôn-bán to lắm, tên là *Tục-ca-lệ*, con chẳng giấu gì bà.

N. --- Mẹ là chị ruột ông *Tục-ca-lệ*?

GI. — Vâng, con là chị ruột, cùng cha cùng mẹ.

L. (*Ngạc-nhiên lắm*). — Vậy ra ông *Tục-ca-lệ* là em ruột bà?

GI. --- Thừa cô vâng. Chính là em ruột tôi. Vậy mà tôi cũng không nên bà-lớn. Nhưng tôi dám hỏi: Vì đâu mà bà với cô



ngơ-ngác vậy? Ý chừng là bà với cô cũng trách cậu nó là tệ. Giàu-có như thế, mà nõ để cho chị ruột phải làm trăm nghề hèn-hạ như thế, có phải chăng?

L. --- Phải. Tôi lấy câu ấy làm quái-lạ thật!

Gi. --- Nó còn tệ nữa, thưa bà với thưa cô ạ. Nó đã chẳng cho tôi nhờ-cậy điều gì thì chớ, nó còn cấm cửa tôi nữa. Nhà nó dùng biết bao nhiêu người làm công, mà nó như định không cho chồng tôi một việc làm.

N. --- Vậy thì ức lắm nhỉ?

L. --- Em đâu có em vô-phúc như thế!

Gi. --- Phận làm em, nó đã chẳng ra gì; phận làm chồng kia, nó lại còn tệ nữa. Nó đuổi vợ nó đi đó, bà với cô ạ!

N. --- Sao mà đuổi vợ đi. Ý chừng xung-khắc?

Gi. --- Vâng. Vợ với chồng nhà nó như thể hằn-thù nhau vậy. Bây giờ nó tổng vợ nó về nhà-quê ở rồi đó.

N. --- Ủa này lạ! Vậy ra ông Tục-ca-lệ hãy còn vợ?

Gi. --- Thưa hãy còn, nhưng hai người ở riêng đã mười năm nay. Cậu nó vẫn chi tiền tháng cho mợ nó, để mợ nó đừng ra tỉnh-thành.

N. --- Lý-dật!



L. --- Thừa bà, thế thì người ấy bấ-nhân quá nhỉ!

Gi. --- Nó ăn-ở như thế, rồi thế nào cũng có ngày trời hại nó mà thôi. Tôi đã thấy có người nói rằng sự làm ăn của nó đã thấy xuống nhiều lắm.

N. — Thật ư, bà *Gia-cốp*?

Gi. --- Trách nào mà không hại. Tuổi nó đã già mà còn dại, gái nào cũng mê, chỉ trừ có vợ nó là nó ghét bỏ. Nó đã mê đám nào là tiền vút đi kể có trăm nghìn, kiếm dầu bao nhiêu cũng chẳng lại, thừa bà.

L. — Mụ nói với ai điều ấy thì người ta còn ngờ. Bà con ta thì chịu ngay là thật.

Gi. --- Bây giờ thì tôi không biết nó phải ai. Nhưng bao giờ cũng có một đũa vật lông, vật cánh, bóc-lột đủ vành đủ vẻ. Thế mà nó vẫn tưởng nó khôn, bởi vì với gái nào nó cũng nói dối không vợ, nó cũng hẹn nó lấy người ta. Bà thử nghĩ xem, có phải thế là nó dại lắm không?

N. (*Ngao-ngán*). --- Phải. Như thế thì cũng không được....

Gi. — Cha mẹ ơi, thôi thế tôi cũng mát ruột! Vậy mới là trời quả báo. Giả sử tôi biết gái nào là nhân-ngãi của nó, thì tôi đến tận nhà mà bảo nên moi, nên móc, nên bòn, nên nhặt, nên gặm, nên nuốt, nên cướp,



nên lấy, nên rút ruột rút gan cho thẳng *Tục-ca-lệ* khánh-kiệt đi. (*Quay lại hỏi Lý-dật*). Có phải cô gặp được nó, cô cũng làm như thế không, cô?

L. -- Thật thế, mụ *Gia-cốp* ạ.

GI. — Lạy bà, bà tha lỗi cho con đem chuyện nhà ra mà kể rác tai bà như thế. Nhưng mà con nghĩ đến lúc nào, con không sao nhịn được. Thôi, kính lạy bà nghỉ, để con đi về. Khi nào con có món đồ đó, con xin mang lại hầu bà.

N. --- Lúc nào thông-thả, bà mang đến cũng được, không vội gì.

### KỊCH THỨ XIII

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

N. --- Nghĩ sao, con?

L. --- Thưa bà, bà nghĩ sao?

N. — Mà có dám ngờ ông *Tục-ca-lệ* mà có chị đi bán hàng xách không, con?

L. --- Thưa bà, bà có ngờ *Tục* công còn vợ giấu nhà quê không, bà?

N. — Thằng đồ khốn, man-trá đầu! Thế mà nó cứ doan với ta rằng nó góa vợ rồi. Ta vẫn cứ tin là thật.

L. --- Thằng già điều quá!... Nhưng chết nỗi, bà con làm sao thế kia? Con nom mặt bà tân-ngần ra đó. Chết chưa! Bà làm thế ra khổ bà cũng yêu nó thật đó à?



N. --- Yêu nó thì ta không yêu gì nó, nhưng ta mất cái hi-vọng lấy nó thì ta sao chẳng buồn-rầu? Chém cha thằng bất-nghĩa! Thì ra nó có vợ rồi. Để ta tuyệt đường đi lại với nó từ đây.

L. -- Ấy chết! Chớ dại, thưa bà. Tuyệt-giao với nó thì đành rồi phải tuyệt. Nhưng trước hết bà hãy róc xương nó ra cho nó hết nhẵn, rồi hãy buông tha. Thôi thôi, xin bà lạnh-lùng mà nghĩ đến phận bà. Trong khi nó còn ở tay ta, ta khá bòn cho khánh-kiệt, rút xương hút máu, làm cho nó đến đồng xu nhỏ cũng không còn đã. Ta cố làm làm sao cho nó điêu-đứng khổ-sở, đến nỗi vợ nó cũng phải thương tâm, để cho nó lại hoàn là em mụ *Gia-cốp*.

---

## HỒI THỨ V

### KỊCH THỨ I

#### LÝ-DẬT MỘT MÌNH

L. --- Khen thay cái nhà này mới lợi cho gã *Phòng-tinh* và cho ta làm sao! Vừa mới vào mà đã được cái bổng sáu-mươi bích-tôn đây rồi. Ấy là chưa kể cái văn-tự tinh-thê-đẳng. Vậy thì, lòng ta nên phấn-chấn! Cứ thế, nay một món, mai lại một món, thì phỏng mấy chốc nên giàu.



## KỊCH THỨ II

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

N. --- Quái chưa ! Sao *Tục* công mãi không về thế nhỉ ?

L. --- Thưa bà, ý hẳn đã có việc gì nữa đây . . .

## KỊCH THỨ III

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT, PHA-LA-MẶNG

L. (*Nhìn thấy Pha-la-mặng vào*). --- Kia, ai hỏi chi ngoài họ ?

N. --- Đứa nào giữ cửa, lại để cho khách tự-tiện mà vào thế, không biết ?

PH. --- Thưa bà, việc ấy chẳng hề chi. Con đây mà

L. --- Rõ, tưởng ai ! Chẳng hóa cậu *Pha-la-mặng* ! Thưa bà, đó là gã *Pha-la-mặng*, nhưng mà gã *Pha-la-mặng* không có áo dẫu, ai có gươm đeo cạnh sườn. Gớm nhỉ ! Anh *Pha-la-mặng* bây giờ sang nhỉ ?

PH. (*Nói với Lý-dật*). --- Khoan, khoan, xin cô hãy khoan mồm miệng. Từ đây trở đi, không ai được gọi tôi là gã *Pha-la-mặng* nữa đó. Giờ tôi không phải thằng nhỏ nhà ông *Tục-ca-lệ* nữa đâu. Số là ông mới cất nhắc cho tôi được một chức-vị cao rồi. Giờ tôi cũng nên ông trung, ông quản, ông đại lý đây, chứ phải vira. Xin cô có gọi tôi, thì gọi là ông *Pha-la-mặng* nhé.



L. --- Thừa vâng, ông dạy phải quá, tôi trót lỡ lời, xin ông miễn thứ cho tôi. Bây giờ ông đã nên ông thư-ký, thì ai còn dám coi ông như thằng nhỏ nữa.

PH. --- Ấy cũng là nhờ bà đây tác-thành danh-mệnh cho tôi đó. Tôi đến đây là để tạ ơn bà. Bà tôi đây hiền-hậu rất là hiền-hậu, vì bà mà ông tôi mới xếp cho một việc hay thay! Đầu năm chí cuối, ít ra bổng lộc cũng được năm trăm *é-cun* là số nhỏ. Mà lại được ở nơi gần, tại thành *Pha-lai*, là một chỗ dân gian tử-tế.

L. --- Phải, vậy là may cho ông lắm, ông *Pha-la-măng* ạ.

PH. --- Tôi được làm canh công, ở cửa *Ghi-bé*, tay áo đóng ba lon, lưng đeo thia-khóa, ai muốn ra, ai muốn vào, cũng ở quyền tôi cho phép. Nhiều người nói với tôi rằng cái quyền ấy là quyền bở lắm, cô ạ.

L. --- Chẽ nhỉ!

PH. --- Nhưng tôi lại còn một lẽ nữa nên mừng, là được chỗ ấy là chỗ may cho người coi việc, ai làm qua đó, cũng khá về sau. Nghe đâu như ông *Tục-ca-lệ* tôi xưa xuất-thân cũng ở đó mà ra.

N. --- Nếu vậy thì danh-giá cho anh biết chừng nào! Mới ra làm việc, đã được theo dấu chủ mà tiến trên con đường danh-lợi.



L. --- Mà bà tôi với tôi cũng khuyên cậu ăn ở làm sao cho bằng cái nhân-dức của *Tục công*.

PH. --- Bầm lay bà, thật là con đội ơn bà to lắm. Sống con xin tết mà chết con xin giỗ, chẳng bao quên.

N. --- Thôi, bà tha cho anh hết cả.

PH. --- Thưa bà, dẫu bà tha, con cũng không dám miễn. Vả thói xưa nay, các bà cắt-nhắc cho bọn làm công làm việc, đã có lệ thường hậu-tạ. Con nay đã nhờ ơn bà cắt-đặt cho được chỗ dung thân, sau lại còn phải nhờ ơn bà che-chở cho được lâu-dài hưởng lợi. Số là những việc như việc của con vừa được, dầu tốt bổng lại hay phải trừu, phải cách.

L. --- Ngày nhỉ!

PH. --- Như người làm trước con, nguyên cũng bởi tay *Tục công*, chiều lời dưng-cử của một bà nhân-ngãi cũ, mà cắt-đặt cho, đến khi ông đã lạt-lẻo với bà ấy rồi, thì ông lại đuổi đi mà cho con vào thế-vị. Vậy thì con xin bà cố sức cho con được hưởng dư-phúc lâu-dài.

N. --- Vâng. Tôi cũng xin vị anh mà cố chiều ông *Ca-lệ*.

PH. --- Lay bà, xin bà cứ tô luôn hai má phấn, cứ đánh luôn cặp môi son, để cho ông con yêu mãi.



L. (*Đẩy Pha-la-măng ra*) --- Thôi thôi, quan-lớn coi cửa *Ghi-bê*, xin mời ngài trẩy đi cho. Bà tôi đây há phải có anh mới thuộc lòng bấy chữ. Tôi bảo cho anh hay. Cả đời anh chỉ là một thằng ngốc mà thôi. Tôi bảo cho anh biết, anh có nghe không?

#### KỊCH THỨ IV

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

N. --- Thằng bé thật-thà có một...

L. --- Nó đi ở cũng đã lâu thay, mà không thấy bớt dại.

#### KỊCH THỨ V

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT, THẮNG NHÀI

NH. — Bẩm-bà, có hầu-tước đem một bà đầm nào cao lớn mà béo tròn đến ngoài kia.

(*Nói rồi ra*)

#### KỊCH THỨ VI

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

N. --- Phải rồi. Đó chính là tình-nương mới của hầu-tước. Ta muốn xem mặt mặt này cho biết.

L. --- Thừa bà, con cũng muốn xem. Chưa thấy, con cũng đồ ra dáng vẻ...



## KỊCH THỨ VII

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, HẦU-TƯỚC,  
BÀ TỤC-CA-LỆ, LÝ-DẬT

H. --- Dám bằm thiên-nhan Nam-tước, Nam-tước cho phép tôi giới-thiệu phu-nhân đây là một người rất mặn-mà, rất có duyên, miệng cười như trăm-hoa đua-nở, lời nói như nhả-ngọc phun-châu.... Bấy nhiêu nét là nét chung của hai bà, thì chắc hẳn phen này tri-âm hội-ngộ, chẳng cầu cũng thân.

N. --- Dạ, thiếp đang sở-cầu gặp khách... (Nói thầm với Lý-dật) Mày ơi, chính người trong ảnh của vũ-sĩ vì ta mà bỏ, đó mày!

BÀ T. --- Bằm bà lớn, tôi e bà lớn có lòng chiếu-cổ đến em chẳng được bao lâu mà ghét. Bởi vì người đài-các phong-lưu ở chỗ phồn-hoa thành-thị, quý-khách vương-tôn ngày ngày rầm-rập đến hầu, thì phỏng có thích gì chơi bời với gái quê-mùa như em đây.

N. --- Bà-lớn khiêm-nhún quá! Người như kia ai dám bảo ở quê ra. Nhiều người trong ngô-bối, lịch-sự đã nên danh, mà tướng phần đáng-diệu cũng còn kém xa bà lớn.

H. --- Nam-tước tôi đây, nói rất phải đó. Và tôi đây con mắt có quê đâu. Cái lưng-



ong thất-đáy, cái vẻ mặt trắng đầy-đẹn kia, tất bản cũng có thể nào, lòng đây mà, kiêu-động chứ!

BÀ T. — Hầu-tước là người lễ-phép quá! Ví dụ tôi ở chốn nhà-quê tôi, thì những lời ca-tụng đó, cũng là xứng-đáng. Bởi vì tôi chẳng dám nói ngoa, trong hàng tỉnh, tôi đây cũng là người tai mắt. Luôn luôn đón chực những kiêu thời trang Động ở *Ba-lê* có thứ khăn nào, hay thứ áo nào đẹp, là tôi có trước nhất trong tỉnh *Va-luân*, đấy bà lớn.

L. (*Lâm-bầm một mình*). --- Thật con rõ!

N. --- Bầm bà-lớn làm gương ăn mặc cho cả một tỉnh như quý tỉnh, gì mà danh-giá cho bằng.

BÀ T. --- Bầm bà-lớn, tỉnh nhà em cũng nhờ có em mà nên một đất lịch-sự đấy, bà-lớn ạ. Nhà em là một nơi hội-hữu của các bậc thiếu-niên đài-các, bởi em mà *Va-luân* nay cũng thành ra một chỗ *Ba-lê* nhỏ đó, thừa bà-lớn ạ.

H. --- Bà-lớn khiêm-nhún thay cho qui tỉnh quá! Bà-lớn phải biết phàm đàn-ông ở kinh-đô, ai muốn nên người lịch-thiệp rất màu, thế nào cũng phải đến *Va-luân* mà ở ít ra ba tháng, mới được hoàn-toàn tư-cách con người lịch-thiệp.



BÀ T. --- Em đây không như mọi bà-lớn các tỉnh dàu, không đóng cửa dinh ngồi tịt xó nhà dàu. Em nhiều bạn ăn chơi đi lại, quảng-giao đã có tiếng một vùng. Có nhà rong làng, lại có nhà ngoài phố, mà nhà ngoài phố của em, thì thật là một cái học-dường để dạy lễ phép, dạy cách lịch-sự cho cả đám thiếu-niên một tỉnh.

L. (*Nói với bà T*). --- Bẩm bà-lớn, nhà bà-lớn cũng như một cái tràng-học cho cả xứ *Nô-mân-di* phía dưới.

BÀ T. --- Phải, cô ạ. Các ông các bà tối nào cũng đến nhà tôi họp-tập, đánh bài, đánh bạc, nói xấu người nọ người kia ; rồi lại đọc sách xem báo. Thỉnh-thoảng tôi lại đặt tiệc, mở hội. Những nhà bếp xứ tôi, tuy không biết làm đồ nấu, nhưng đến quay thịt, nướng chả, thì nó khéo quá, đến nỗi một vòng không thể quay hơn, một vòng không thể quay kém.

H. --- Vả chẳng đồ quay đồ nướng là đồ cốt-tử trong bữa ăn ngon. Vậy thì tôi cũng xin vị thịt quay, chả nướng mà hô *Va-luân* vạn tuế!

BÀ T. --- Nhảy đầm thì nhà em cũng có luôn. Mà vui lắm. Các bà-lớn ở tỉnh em đã nổi danh trong thiên-hạ vì một nghề đeo nạ trá hình mà di nhây. Mỗi bà lớn có một



cách trá hình riêng. Đố hầu-tước biết cách trá hình của em thế nào?

L. --- Hẳn bà-lớn hay trá-hình làm *Ái-tình* thần.

BÀ T. --- Không rồi.

N. --- Ý chừng bà-lớn hay đóng *Duyên-thần*.

BÀ T. --- Bẩm không. Thưa bà-lớn chị, em hay đóng *Vệ-nữ-sĩ* thần.

H. --- *Vệ-nữ-sĩ* thần a! Nếu vậy thì khéo quá! Bà-lớn mà đóng *Vệ-nữ-sĩ* thì thật là giống.

L. (*Nói nhỏ một mình*). --- Giống quá.

## KỊCH THỨ VIII

### VŨ-SĨ-VÀO

V. (*Nói với Nam-tước*). --- Bà ơi, tối nay ta sẽ được một phường hòa-nhạc hay quá... (*Nom thấy bà T*). Ấy kia ai!

BÀ T. (*Trông thấy vũ-sĩ*). --- Trời đất ơi!

N. (*Nói nhỏ với Lý-dật*). --- Tao đã bảo chính phải mà.

V. --- Có phải bà-lớn này là bà-lớn hầu-tước nói chuyện với tôi khi nãy đó chẳng?

H. --- Chính thị bá-tước phu-nhân đó. Nhưng sao anh hoảng-hốt thế vậy?

V. --- Ai lại ngờ ra chuyện này!

BÀ T. --- Thật là chẳng may cho ta quá!



H. --- Sự này đầu đuôi làm sao, vũ-sĩ phải phân-giải cho ta nghe. Hay là vũ-sĩ với bá-tước phu-nhân cùng nhau có quen biết.

V. --- Quen biết hẳn chứ! Tôi cùng nàng tăng-tịu với nhau đã tám hôm nay.

H. --- Vậy ư? Chết nỗi! Thế này thì nó điều tai quá đỗi! Bội-bạc muôn phần!

V. --- Sáng hôm nay, mụ còn gửi ảnh lại cho tôi kia mà.

H. --- Nếu vậy ra mụ có từng tá ảnh mà phát cho trai à?

## KỊCH THỨ IX

### THÊM BÀ-ĐÀM GIA-CỐP

GI. --- Bẩm bà, con xin mang lại hầu bà cái áo khoác, để bà coi.

N. --- Mụ này sao vụng chọn lúc như thế! Bây giờ ta đương có khách.

GI. --- Xin bà tha lỗi, để con xin lại lúc khác... Nhưng kia lạ! Em dâu tôi sao lại ở đây?

V. --- Đó là bà-đầm *Tục-ca-lệ*!

N. --- Đó là bà-đầm *Tục-ca-lệ*!

L. --- Đó là bà-đầm *Tục-ca-lệ*!

H. --- Kỳ thay mà vui thay chuyện gặp-gỡ!

GI. (*Hỏi em dâu*). --- Thế nào mợ lại ở đây?

BÀ T. (*Nói nhỏ một mình*). --- Ta phải giã gan mới xong đây. (*Nói to với mụ Gia-cốp*). Mụ này hoa mắt! Ta biết mụ là ai.



GI. --- Ờ! ờ! Ra mợ không biết mụ *Gia-cốp* này. Hay là tại mợ phải xa nhau với cậu nó trong mười năm trời, mà nay mợ phải tăng-lờ quên mặt tôi đây, a mợ?

H. --- Bà-dầm *Gia-cốp* ơi, bà lẫn đó. Bà phải biết rằng bà đứng trước một vị bá-tước phu-nhân.

GI. --- Bá-tước phu nhân! Vậy thái-áp của phu-nhân ở về phương nào thế nhỉ? Trời đất ơi là cha mẹ ơi! Nước đời bây giờ lắm nỗi nực cười thay!

BÀ T. --- Này mụ, ta bảo cho mà hay. Mụ hỗn quá đó.

GI. --- Mà bảo tao hôn, con này! Này này tao bảo, đừng có tiếu vào gái này mà khổ bây giờ. Muốn nói dài để tao nói dài với?

BÀ T. --- Thôi, tao đã biết mà! Cha mày ngày xưa làm thẳng bịt-móng-ngựa ở *Đông-phông*, mày lại chẳng biết nói tục thì còn ai biết nói tục nữa.

GI. --- Cha mày chẳng biết ngày xưa làm gì, mà mày mĩa cha tao bịt-móng-ngựa? Ý chừng con này quên mất bố nó ngày xưa bán bánh dong ở *Pha-lai*, tên là thẳng bố-đĩ *Biêu-sê* rồi đây. Thôi thôi, này bá-tước phu-nhân, ta bảo, ta với đảng ấy, biết nhau từ ông tổ nghiệp năm đời, chứ không phải đâu xa la nhé. Khi nào em tôi nó biết rằng mợ đã dội những tên quái-lạ ấy mà về *Ba-lê*.



cho người ta kêu bằng bà-lớn, thì nó cũng phải cười vỡ bụng. Rõ thật trời sao lại chẳng xui-khiến cho lão đến đây bây giờ.

V. — Thưa bà, tưởng bà ước-ao điều gì chứ điều ấy thì rồi được như nguyện. Chúng tôi đương chờ ông *Tục-ca-lệ* đến xơi cơm tối hôm nay.

BÀ T. — Ấy! Ấy!

H. — Nhân tiện, chúng tôi mời bà ngồi xơi cơm luôn thể, bà *Gia-cốp*, gì vui cho bằng xum-hiệp một nhà.

BÀ T. (*Lầm-bầm một mình*) — Vô-phúc cho ta quá! Tự đứng ở đâu đi chạy vào đây.

L. (*Nói một mình*). — Vô-phúc thật!

BÀ T. (*Vẫn nói một mình*). — Thôi, để tôi đi về (*Nói rồi loan lủi ra*).

H. (*Giữ lại không cho đi*). — Không, bà phải ở đây, cho *Tục-công* đến đã, rồi đi đâu hãy đi.

BÀ T. — Thôi thôi, trăm nghìn lạy hầu-tước, đừng giữ tôi lại.

H. — Thôi, xin cô *Biêu-sê*, cô không đi được. Chửi cha thằng nào lại để cô ra khỏi chỗ này.

V. — Thôi, tôi can hầu-tước, để cho bà ấy ra về.



H. -- Không, tôi nhất quyết không buông. Cái tội đối anh em ta còn đó. Phải để mụ gặp chồng cho đáng kiếp.

N. -- Thôi, tôi cũng van hầu-tước, buông cho mụ ra.

H. -- Chị nói làm chi cho uổng miệng. Tôi nể chị lắm họa là tôi cho phép mụ trá hình ra thân Vệ-nữ để cho chồng mụ không biết là ai, thế là nể lắm.

L. -- Kia, Tục công vào đến kia rồi.

Gi. -- Nếu vậy, sưng bụng cho ta quá!

Bà T. -- Ngày hôm nay rõ minh ra ngõ gặp gái!

N. -- Mà độc-địa làm sao! Việc này xảy ra ở đâu chẳng xảy, nó lại xảy ra ngay ở nhà mình.

H. -- Trời ơi! Cái mạng của ta không biết thế nào mà nói cho xiết.

## KỊCH THỨ X

### THÊM ÔNG TỤC-CA-LỆ

T. (*Nói với nam-tước phu-nhân*). -- Bà ơi, xong cả rồi, tên thừa-phái tòa về rồi..... (*Nom thấy mụ Gia-cốp*). Ừ này lạ! chị ta sao lại ở đây..... (*Lại nom thấy vợ*). Này mới lại lạ nữa, vợ ta đây nữa kia!



H. --- Mời ông vào, đây toàn mặt quen cả đây mà. Đây là một vị bá-tước phu-nhân xuàn-sắc, cùng tôi là bạn tri-âm. Ông cho phép tôi giới-thiệu. Đây nữa là bà Gia-cốp.

Gi. --- Ở kia, cậu !

T. --- Ở kia, chị ! (*Nói một mình*). Đứa phải gió nào đưa hai con mụ này lại đây thế không biết ?

H. --- Thưa Tục-công, cuộc hội-ngộ này là bởi tay tôi đấy. Thôi thì vợ yêu, chị bấu của ông đó, ông hôn hai bà đi. Trời ôi ! Sao mà ông bồi-hồi thế vậy. Thế mới biết máu-mủ tình-thâm, phép trời quái lạ !

T. (*Nói nhỏ*). --- Mặt nào mà ta dám nhìn !

Bà T. (*Nói nhỏ*). --- Nhìn mà gớm, âu ta cúi mặt.

H. --- Thôi, xin ông bà cứ tự-do đi, chớ có thẹn-thò e-lệ. Vợ chồng một chốc xa nhau là mười năm trời, giờ gặp được nhau đây, xin cứ tùy-tiện mà vui-sướng cuộc đoàn-viên.

N. (*Mỉa Tục-công*). --- Ông hẳn không ngờ đâu lại đến đây gặp vợ nhỉ. Tôi cũng biết ông nay ngượng mặt. Nhưng đó là tại ông cả. Sao ông lại bảo tôi rằng ông góa vợ rồi.



H. (*Hỏi Nam-tước*). --- Vậy ra lão bảo chi, lão đã hóa vợ. Một chàng thì mẹ bảo em, mẹ cũng hóa chồng, thì ra cả hai vợ chồng nó cùng nóng hóa.

N. (*Hỏi Tục-công*). --- Sao ông lại dối tôi như thế, thì ông nói?

T. (*Ngăn người ra một hồi, rồi đáp lại*). --- Thưa bà, số là tôi vẫn tưởng, để cho bà tin rằng tôi. . . . Tôi tưởng rằng tôi hóa vợ rồi. . . . thì bà tin rằng. . . . Tôi không có vợ nào cả. . . . (*Nói thăm*) Thôi, thôi tội-nghiệp! tôi rối trí mất rồi, nói không ra lời nữa.

N. --- Thôi, ông đừng lấp-bấp nữa. tôi đi guốc trong bụng ông rồi. Thôi, ông cũng vì tôi mà nói dối tôi, thì tôi tha trách. Chẳng những tôi tha trách cho ông, mà tôi sẵn lòng làm điều hẩn-hoi đạo-đức. Ông bà đã gặp nhau đây. Âu là từ đây tôi xin ông bà ăn ở tử-tế với nhau cho đến bách-niên giai-lão.

T. --- Nói đại! thôi, thôi, câu ấy thì đừng. Phu-nhân không biết nó. Nó là con yêu con quái, nó hiện lên mà báo nợ tôi đó. Thà rằng tôi phải đi ở với mẹ ranh, còn hơn là tôi về với nó.

BÀ ĐÀM T. --- Thôi, thôi, trước mặt thế-gian, tôi xin ông hãy thử tặng ừ một câu, xem tôi đã nhận về với ông chưa. Nay, này, tôi nói thật, đây khinh đây dường ấy, thì



đây cũng khinh đày như thế nào. Tôi về Ba-lê này, không phải là chỉ để đến quấy rối chỗ ông vui-vẻ đâu. Ông đã cấp lương cho tôi, để tôi về quê cho rảnh mắt, sao ông ại không y hện trả đều, để tôi phải về đòi hỏi ?

H. --- Vậy ra ông bắt bà ở nhà quê? Ông Tục-ca-lệ nặng tội quá! Đáng lẽ ông trả cho bà từng ba tháng một trước mới phải.

BÀ ĐẦM T. -- Nó thiếu của tôi năm lần ba tháng rồi, hầu-tước ạ. Hễ nó không trả tôi, thì tôi nhứt định ở Ba-lê này, mà làm cho nó khổ-sở điêu-dứng. Tôi sẽ đến nhà những con nhân-ngãi nó, tôi làm cho tan-hoang cả lên, khởi tự nhà này mà đi, tôi bảo cho mà biết.

T. --- Con này hỗn!

L (Nói nhỏ). — Việc này rồi đỡ bết!

N. (Bảo bà-đầm T). — Chị này xác với tôi.

BÀ T. (Nói với Nam-tước phu-nhân). — Nhờ trời tôi có mắt, chị ạ. Tôi chẳng đui đâu. Tôi xem chiều, tôi đã hiểu cả rồi. Chẳng qua thằng chồng tôi nó đại quá. . . .

T, --- Con này lão quá! Đồ chết dâm! Tao không nể các ông các bà đây, thì mày. . . .

(Giơ tay toan đánh vợ, vũ-sĩ ngăn lại).

H. --- Xin đừng ai ngăn-cấm ông ấy cả. Tục công ơi, ông ở đây là chỗ thân tình, xin cứ tự-do cho.



V. (*Đứng chặn trước mặt Tục-công*). — Tôi can ông...!

N. (*Nói với Tục-công*). — Ông phải biết đây là nhà tôi.

### KỊCH THỨ XI

#### THÊM THẰNG NHÀ VÀO

NH. (*Nói với Tục-công*). --- Thưa ông, có cỗ xe đồ của. Trong xe có hai người qui-phái nào, nói là đông-gia với ông, đến tìm ông để hỏi điều gì quan-trọng lắm.

T. (*Nói với thằng Nhài*). — Vậy à! (*Nói với vợ*). Tao ra, lát nữa tao lại vào, tao sửa tội cho mày, để từ giờ mày chữa cái cửa nhà này...

(*Nói rồi đi ra*).

BÀ T. (*Nói với chồng*). --- Ta có sợ mi dàu mà dọa.

(*Thằng Nhài ra*)

### KỊCH THỨ XII

#### KÉM TỤC-CÔNG VÀ THẰNG NHÀ

V. (*Nói với bà-dâm T*). --- Thôi, xin bà hãy dẹp cơn nóng-nảy, để ông tôi trở vào được thấy cái mặt tươi-cười của bà một chút nào.

BÀ T. (*Nói với vũ-sĩ*). --- Tôi có sợ gì nó dàu.



N. (*Nói với bà-dầm T*). --- Thôi, cứ im đi, để ta khuyên-dỗ ông ấy cho.

BÀ T. (*Đáp lại phu-nhân*). --- Thôi, thưa bà, tôi đã biết bụng bà rồi. Bà muốn dàn hòa cho vợ chồng nhà tôi, để họa may tôi có nhớ ân ấy về sau, mà để yên cho chồng tôi đến đây nung-niu với bà.

N. --- Bà này nóng quá, nói không có nghĩ. Tôi thật tình chỉ muốn cho vợ chồng nhà bà đoàn-tụ, chứ nào tôi có thiết gì ông ấy nữa. Tôi đoán rằng từ đây tôi không bao giờ lại còn nhìn mặt ông ấy.

BÀ T. --- Vậy chẳng ra chị lại có lượng-cả lắm ru?

H. --- Thôi, nam-tước phu-nhân đã buông tha cho chồng, thì tôi đây cũng xin buông tha cho vợ. Mà anh vũ-sĩ đây, em cũng xin anh đừng đoái đến nữa. Làm tài trai tự thẳng được sở-dục mới là giỏi.

### KỊCH THỨ XIII

#### THÊM PHÒNG-TINH VÀO

PH. --- Trời đất ơi! rõ đất bằng nổi sóng ùng-ùng, tai-vạ đâu thỉnh-linh kéo đến!

V. --- Gì đó mà?

PH. --- Bẩm ông, số là các nhà Đông-gia của Tục ông đã đem quân lính đến vây nhà lão, bởi có một tên thủ-quĩ, lão bảo-linh



cho, nay lấy trộm tới hai-mươi vạn ê-ciu mà trốn mất. Con đã cố chạy mau tới đây, để giục lão cao bay xa chạy. Chẳng may con đi chậm quá, tới nơi đã thấy lão bị xích tay ngoài cửa nọ rồi.

GI. --- Trời ơi! em ta bị bắt. Nếu vậy, khổ thay, khổ thay! Dầu rằng cậu cùng tôi ở tề bấy nay, nay cậu lâm-nạn, tôi lòng nào nỡ bỏ. Để mụ này xin gia sức, cứu em cho ra khỏi nạn này.

*(Nói rồi chạy ra).*

BÀ-ĐÀM T. --- Ta, thì để ta đuổi theo sau, chửi thêm cho nó mấy bồ cho bõ giận.

*(Nói rồi cũng chạy ra)*

## KỊCH THỨ XIV

KÉM BÀ-ĐÀM GIA-CỐP VÀ BÀ-ĐÀM TỤC-CA-LÊ

PH. --- Chúng ta đương bày cuộc vui phá cơ-dồ thẳng bạc-ác, ngờ đâu công-pháp lại Vội hơn ta!

H. --- Nhà lão còn có, tất cũng lo xong thôi mà.

PH. --- Điều ấy con hơi ngờ, bởi vì con nghe nói độ rầy lão tiêu phí tiền nhiều quá. Nhưng sự ấy con cũng không quản. Con chỉ phiền về một nỗi, là khi họ đem quân quan đến bắt, con lại ở trong nhà mà thôi.



V. (*Giật mình hỏi*). --- Thế sao ?

PH. --- Thưa ông, họ thấy con ở trong nhà, họ bắt ngay con họ khám, thì ra cái đơn lấy tiền của nam-tước giao cho ông, con vẫn để trong lưng, bọn khách nợ bèn găm ngay mắt, ông ạ.

V. --- Trời hỡi ! tin đâu dường sấm sét.

PH. --- Mà nào họ có lấy của con một cái đơn ấy mà thôi. Họ lại còn lấy mất cả cái đơn sau một vạn *phật-lăng*, Tục công mới giao cho con để đi chang chải cái món tiền của anh *Phu-lệ* đến đòi hỏi nầy.

V. --- Sao mà không biết cái rằng mà là đây-tớ tao, lại để cho người ta bắt khám ?

PH. --- Lạy ông, con cũng đã gân cổ lên con cãi mãi rằng con là đứa ở nhà một ông vũ-sĩ, nhưng họ cứ khám, khi họ khám thấy cái đơn lĩnh bạc rồi, thì nói làm sao họ cũng không buông ra nữa.

V. (*Nổi khùng lên mà rằng*). --- Nếu vậy thì hại ta, chết ta !

N. (*Nghe thủng chuyện, bảo vũ-sĩ*). --- Nếu vậy, mắt này đã sáng. Thì ra mắc bọm bấy lâu ! Chuộc nhân kia tiền lấy ở đâu ? Chuyện thua bạc là câu giả-dối. Vũ-sĩ ơi ! Ta có ngờ đâu con người thế kia, mà ăn ở được như thế ấy.



Âu là-con *Ma-ri-na* ta đuổi nó ra tại nó chẳng vị chàng, thì nay con *Lý-dật* ta lại xin đuổi nốt, tại nó vị chàng khi quá. Thôi, thôi, từ-giã cả phượng bay, rầy đến chết không bao còn nhìn mặt nhau nữa, hà!  
(*Nói rồi quay lưng trở vào*).

## KỊCH THỨ XV

H. (*Nhìn cái bộ mặt buồn-rầu của vũ-sĩ mà cười*). — Hà! Hà! Tôi nom thấy anh, tôi không thể nhịn cười được. Bọn mặc bấy xưa nay hằng thấy, có việc chi mà phải mặt ủ mày chau. Âu là anh em ta cặp nách với nhau, ra hàng rượu ta đánh chén cho suốt sáng. Đi!

PH. (*Hỏi Vũ-sĩ*). — Thưa ông, con có phải theo hầu không ạ?

V. --- Thôi, tao cho mày đi đâu thi đi đi. Đừng bao giờ đến trước mặt tao nữa.  
(*Hầu-tước và vũ-sĩ dắt nhau đi ra*).

## KỊCH THỨ XVI

L. — Thế còn đôi ta, biết tính sao đây, a cậu?

PH. — Em ơi, anh có kể này hay lắm. Thế mới biết có chí làm nên quan, có gan làm nên giàu. Tớ vừa làm một việc cả gan có một. Tớ nói liều, chứ nào bị ai bắt khám bao giờ.



L. --- Vậy ra đàn ông ấy vẫn giữ hai cái đơn lấy bạc?

PH. --- Bạc đã lĩnh rồi, để một nơi cẩn thận. Thế là ta có bốn vạn *phật-lăng* cả thảy. Nếu cái vốn ấy mà cô mình không chê còn ít quá, thì đàn ông này xin bàn với cô mình: Đôi ta làm một lễ giao hôn, từ nay sinh ra một nòi-giống sang-trọng mới. Cô mình có thuận chăng?

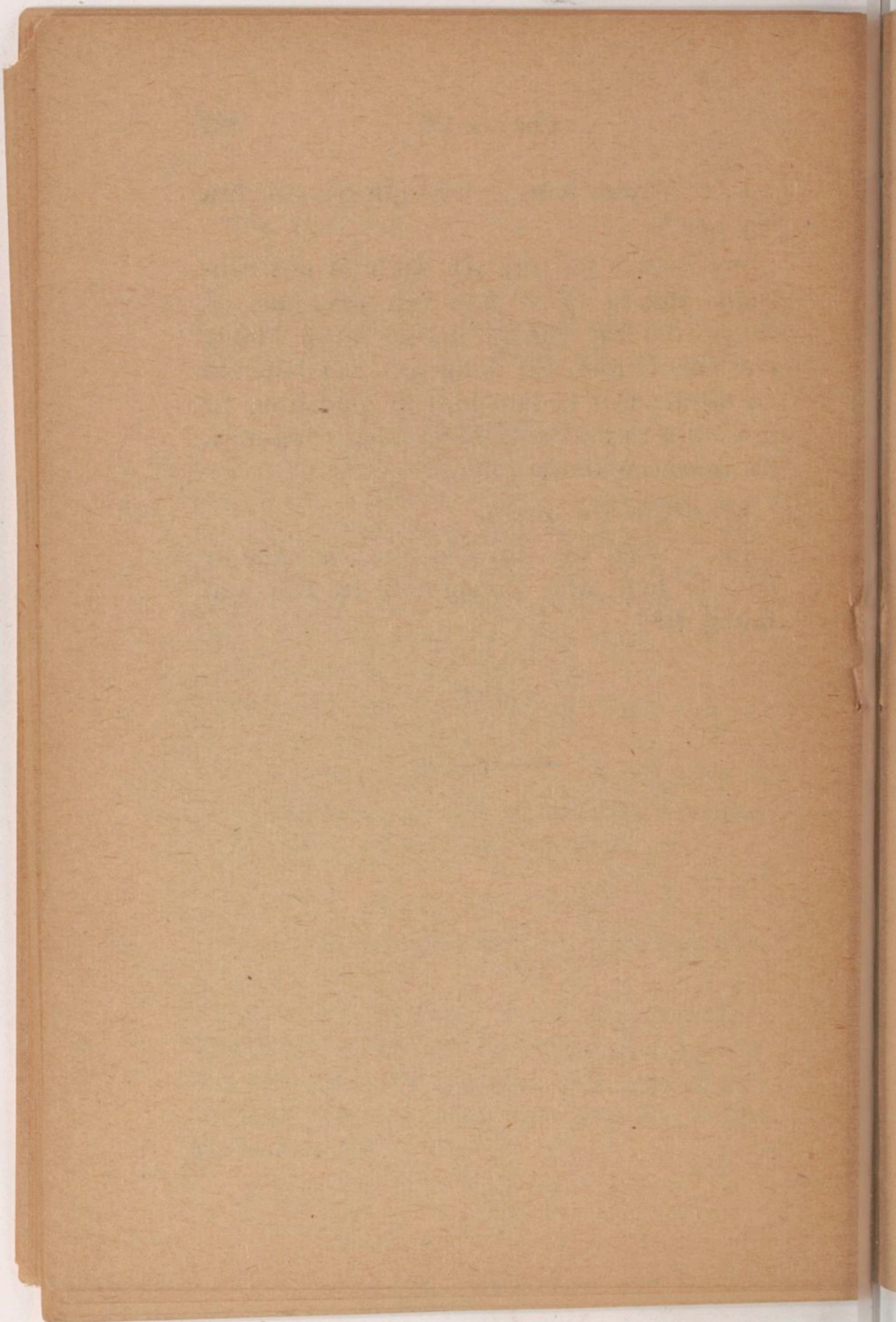
L. — Em xin thuận.

PH. — Nếu vậy, thì đời nhà *Tục-ca-lệ* từ đây là hết, nhà *Phòng-tinh* tự thử nhi thăng, hè!

HẾT

---







# MỤC-LỤC

	Trang
Tựa. . . . .	3
HỒI THỨ NHỨT	
Kịch thứ I. . . . .	7
» II . . . . .	12
» III . . . . .	19
» IV . . . . .	20
» V . . . . .	22
» VI, VII. . . . .	23
» VIII, IX. . . . .	27
» X . . . . .	30
» XI . . . . .	32
» XII, XIII . . . . .	34
HỒI THỨ NHÌ	
Kịch thứ I. . . . .	35
» II, III. . . . .	37
» IV . . . . .	46
» V . . . . .	50
» VI, VII . . . . .	51
» VIII . . . . .	52
» IX . . . . .	54
» X . . . . .	55
HỒI THỨ BA	
Kịch thứ I. . . . .	55
» II . . . . .	56
» III, IV . . . . .	58
» V . . . . .	59
» VI . . . . .	65
» VII. . . . .	67



	Trang
Kịch thứ VIII . . . . .	68
» IX, X. . . . .	72
» XI . . . . .	73
» XII. . . . .	77
» XIII . . . . .	78

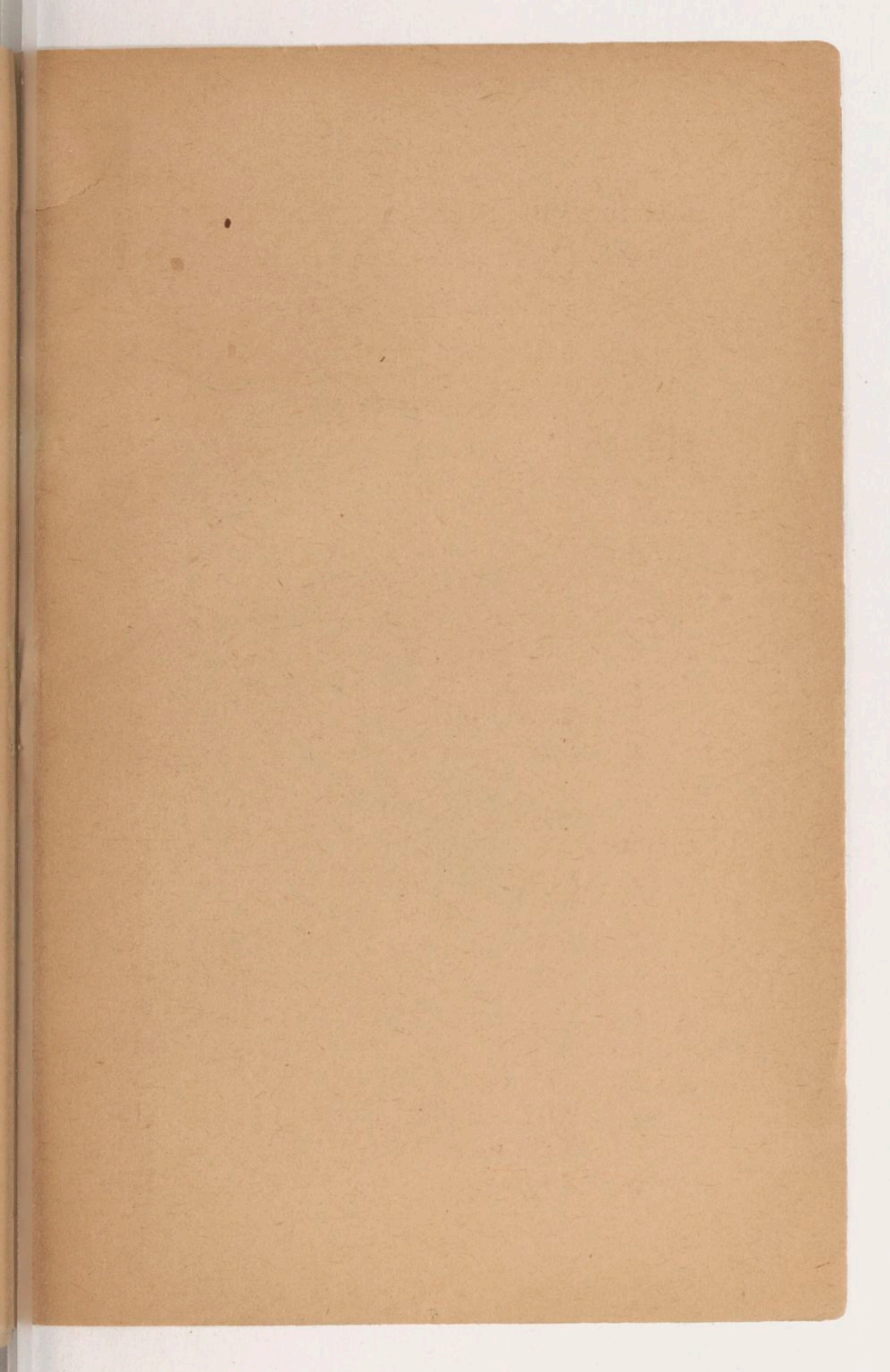
### HỒI THỨ IV

Kịch thứ I. . . . .	79
» II . . . . .	81
» III . . . . .	85
» IV . . . . .	86
» V . . . . .	87
» VI . . . . .	88
» VII, VIII . . . . .	89
» IX . . . . .	94
» X, XI, XII . . . . .	95
» XIII . . . . .	101

### HỒI THỨ V

Kịch thứ I. . . . .	102
» II, III. . . . .	103
» IV, V, VI. . . . .	106
» VII. . . . .	107
» VIII . . . . .	110
» IX . . . . .	111
» X . . . . .	114
» XI, XII. . . . .	118
» XIII . . . . .	119
» XIV . . . . .	120
» XV, XVI . . . . .	122











LA REVUE DE L'OCIDENT  
ANNUAIRE DE L'OCIDENT

SÉRIE A  
Œuvres classiques, Antiquités ou Mémoires  
(Généralité)

SÉRIE B  
Œuvres Populaires, Traductions ou Éditions  
(Généralité)

SÉRIE C  
Œuvres Didactiques et Livres de Vulgarisation  
(Généralité)  
Il faut par mois au moins deux exemplaires de 4  
pages au minimum.

LA REVUE DE L'ORIENT  
ANNUAIRE DE L'ORIENT

SÉRIE A  
Œuvres classiques, Antiquités ou Mémoires  
(Bibliographie)

SÉRIE B  
Œuvres Populaires, Traductions ou Éditions  
(Bibliographie)

SÉRIE C  
Œuvres Didactiques et Livres de Vulgarisation  
(Bibliographie)  
Il faut par mois au moins deux exemplaires de 4  
pages au minimum.



# LA PENSÉE DE L'OCCIDENT

BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS

---

## SÉRIE A

Œuvres Classiques, Antiques ou Modernes  
(Couverture crème)

## SÉRIE B

Œuvres Populaires, Françaises ou Étrangères  
(Couverture rouge)

## SÉRIE C

Ouvrages Didactiques et Livres de Vulgarisation  
(Couverture verte)

Il paraît par mois au moins deux fascicules de 64 pages au minimum.

---

---

# ÂU-TÂY TU-TUỞNG

DỊCH-VĂN THU-XÃ

---

## LOẠI A

Những sách kinh-diễn cổ hoặc kim  
(Bìa vàng)

## LOẠI B

Những sách quốc-dân đọc nhiều,  
nguyên-trước tiếng Pháp hoặc tiếng ngoại-quốc  
(Bìa đỏ)

## LOẠI C

Những sách dạy học và sách phổ-thông  
(Bìa xanh)

Mỗi tháng xuất-bản ít ra hai quyển, mỗi quyển  
số ít là 64 trang.

---

IMP. TRUNG-BẮC TÀN-VĂN, HANOI